

## Điện toán và vấn đề đối ngoại Nguyễn Văn Hóa

*Những bài viết trong tuyển tập này được viết cách nay trên một thập niên. Thậm chí có bài đã gần hai thập niên - về những suy nghĩ của tác giả về đất nước và thời cuộc. Có những trăn trở ước mơ đã biến thành hiện thực, cũng như có những tư duy đã trở thành lỗi nhịp. Nhưng dù sao nó đã đánh dấu một chặng đường phát triển tư kiến cá nhân.*

Những ai chuẩn bị đọc bài viết này với ý định muốn tìm hiểu vì ẩn tượng của danh từ nghe rất kêu, sẽ thất vọng. Bởi vì người viết không biết chi nhiều về điện toán, mà lại lơ tơ mơ về chuyện ngoại giao. Thành ra đem một đề tài kỹ thuật hiện đại phối hợp với câu chuyện chính trị quốc tế: giữa nước này với nước khác, hay nói chung chung giữa người với người, kẻ viết chỉ nói chuyện tầm phào cốt chỉ để mua vui cửa nhà, vui bà con vào những giờ nghỉ cuối tuần.

Tục ngữ người Việt có câu "Năm quan mua lấy miệng cười". Một nụ cười mà phải mua tới năm quan!...Này nhé, hãy coi giá trị của một quan nặng tới đâu: Một quan tiền tốt mang đi...Nàng mua nào gà, gạo nếp, trầu cau, thịt, rau, gạo tẻ, chè tươi, rượu cho chàng nhâm nhi, mật, nước mắt, đầu nấu chè; còn dư thì...Mười đồng nãi chuối chắt thì một quan. Vầy năm quan có đến năm bận đi chợ để mua những thứ toàn nhu phẩm cho cái bao tử. Trong khi mua một nụ cười trên tờ báo quảng cáo ( 50 xu Mỹ ) ở hải ngoại, chỉ đáng giá một phần bảy cái vé vào cửa ở rạp xi nê Camera One. Đúng là giá của thời đại.

Thời đại ở đây là thời đại rô bô. Danh từ rô bô phát xuất từ chữ "robota" của Tiệp khắc, có nghĩa là làm việc. Nhà soạn kịch người Tiệp tên Capek đã khai phóng danh từ đó và có viết một đoạn trong vở kịch của ông: "Tất cả mọi công việc rồi sẽ hoàn tất bằng máy. Con người sẽ hết lo âu và được giải phóng từ sự gia giảm sức lao động. Sự nô lệ của con người đối với con người sẽ chấm dứt" . Sự tiên đoán đó nằm trong khoảng thời gian sau Đệ nhất Thế chiến. Nay đã trở thành một hình ảnh của thực tại. Người ta ước lượng vào năm 1990 sẽ có khoảng 200 ngàn người máy được sử dụng trong các ngành sản xuất ở Mỹ. Các nước như Nhật, Âu châu chắc chắn sẽ gia tăng tỉ lệ áp dụng người máy trong các xí nghiệp. Người máy tham dự vào các công việc kỹ nghệ như ô tô, làm thép, đóng tàu, chế tạo vật dụng và dĩ nhiên là kỹ nghệ điện tử. Rô bô làm không biết mệt, làm chính xác, không đòi tăng lương, nên giảm giá thành sản xuất, gia tăng sản lượng, giá bán ra phải rất rẻ...

Nhưng có người Việt tự hỏi, kết quả đó sẽ tạo ra vấn nạn thất nghiệp. Chẳng hạn theo luật "ngón tay cái" ( rule-of-thumb ) hiện giờ trong các xí nghiệp có người máy, thì một rô bô sẽ thay thế ba công nhân sản xuất. Vậy là nguy to rồi - một "đội quân thất nghiệp" khổng lồ sẽ xuất hiện trong các xứ tư bản như Mác từng tiên liệu sẽ trở thành một ám ảnh thường trực ? Người máy mà tinh khôn như rô bô PUMA, hiện đang được nghiên cứu để hoàn thành ở Palo Alto (gần đại học Stanford) có thể thấy, sờ mó, nghe, và có khả năng quyết định ở mức độ thuần lý cao, thì còn gì đời "tị nạn" lao động nữa !

Đừng lo, kỹ thuật cao càng phát triển, nhu cầu dịch vụ, bảo trì, điều khiển vận hành càng lớn, số lượng chuyên viên đòi hỏi gia tăng. Viện nghiên cứu rô bô ở Dearborn, bang Michigan ước lượng năm 1990, các ngành kỹ nghệ ở Mỹ sẽ muốn một triệu rưỡi chuyên viên rô bô, lương

bổng là 23k một năm (hai mươi ba ngàn đô la). Vậy bà con mình còn chờ gì nữa mà không đầu tư một hai năm mài đũng quần ở một trường đại học kỹ thuật cộng đồng nào đó ?

Nhưng dầu cho chú người máy có thông minh, tinh xảo cách nào đi nữa, vẫn chỉ là con đẻ của bộ óc con người. Bộ óc nghĩ ra nó và làm ra nó. Ngày xưa năng lực của bộ óc con người còn tiến chậm mà lòng tham lam lớn, muốn tiến mau, tiến mạnh nên dùng bạo lực bắt ép người nô lệ, kẻ lao động nghèo khó làm việc hơn trâu bò. Nhưng "rô-bô người" lại có trái tim, có hệ thống thần kinh xúc giác nằm ngay tiểu não, biết buồn vui, biết đốn đau, thù hận, nên chuyện trần gian đã không biết bao nhiêu lần tai ương, chết chóc... Nay bộ óc đã tiến bộ quá lắm, mà cũng khôn ngoan biết dùng hèn và óc mình để tận dụng năng lực của những thứ vô hồn. Sức lao động đã được giải phóng, con người mất hết mặc cảm tủi nhục đọa đày, hết phần nô, than thân khóc phận... Vậy ra, kỹ thuật tiến càng cao, con người càng có khuynh hướng làm chủ tế vạn vật cách đích thực lắm đó.

Giả thiết rằng mọi nơi trên thế giới đều có khả năng và tinh thần triết lý hướng tới việc thay thế rô-bô-người bằng rô-bô-máy, thì kết quả sẽ rất phơi phới: nhu yếu phẩm đầy rẫy khắp thiên hạ với giá rẻ rề, nhiều khi cho không...; tiện nghi vật chất được trang bị tới chân, trong nhà ngoài ngõ. Khắp nơi chốn thiên hạ ca hát reo vui, tổ chức hòa nhạc ca vũ tưng bừng. Nụ cười không đáng một xu, vì mặt ai cũng tưng bừng như mở hội, đâu cần phải mua !. Cụ Mác có đội mồ sống, nhìn nhân loại cười vang thỏa chí, chỉ耿耿 ngờ thắc mắc một điều, sao không có một giọt máu nào đổ ra cho thiên đường hạ giới này cả (?). Có nhiều khi, những chuyện tưởng có thể làm được trước mắt, cũng chỉ là giấc mộng.

Những kẻ có khả năng thay thế rô-bô-người bằng rô-bô-máy, có những khối óc "tiến bộ" giỏi giang kia chỉ nằm trong một góc của toàn cầu. Những anh giỏi giang, giàu có khổng lồ !. Một phần lớn khác của nhân loại còn khổn khổ, chậm tiến nghèo nàn. Tiến không đồng bộ, nên lòng người *bên này* còn giữ sự tự tôn, tự đại...; *bên kia* đổ kị, hằn học, hậm hực, hờn vang sông núi. Rồi tiếp tục nhìn nhau qua sự phân chia khác biệt; khác từ màu cờ tới màu da, và cuộc đổ máu cứ dài dài tiếp diễn. Làm sao đây - để kẻ giàu có kia mở tấm lòng rộng lượng, bác ái; kẻ nghèo khó nọ đừng có hậm hực, phần nô, bỏ thời giờ tìm mưu lập kế để chém giết, lật đổ... mà chỉ nhắm tới mục tiêu tiến bộ, giải phóng sức lao động?... Vậy là phải bàn tới vấn đề đối ngoại !.

Trong lãnh vực đối ngoại, lúc nào cũng chuyên chở yếu tố "mặc cả" ở bên trong. Tôi muốn như thế này, anh muốn như thế nọ... Nói lui nói tới, cho đến lúc cả hai cùng muốn. Cứ ví như câu chuyện mặc cả của anh nhà giàu khổng lồ Mỹ với anh nhà nghèo "trên răng dưới dế mèn" Việt Nam qua câu chuyện phong dao người Việt: *Phú ông với thằng Bờm*. Đây là câu chuyện đối chác, mặc cả độc đáo, triết lý sâu xa. Vì sâu xa nên mang một ý nghĩa thời đại. Thời đại mà anh "phú ông" đang trên đường giải phóng sức lao động, anh nhà nghèo đang ở trong cái vòng lẩn quẩn nghiệt ngã tận-dụng-sức-người. Thông thường với bản chất phú ông, khi mặc cả anh ta ra giá theo từng mức tiệm tiến, gia tăng từ từ đến mức thỏa thuận mới thôi. Nhưng anh ta định trước một mức tối đa nào đó, và nếu không "deal" được thì cho "de" luôn. Phú ông Việt Nam trái lại, định trước một mức tối đa rất cao, xong bất ngờ, từ từ giảm thiểu rồi dừng lại ở mức quyết định thực tế nhất: - cái bao tử !. Sự dừng lại ngay ở *năm xoi* của phú ông, biểu lộ một bộ óc thực tiễn, tâm lý, hiểu người và nhân bản. Thằng Bờm trái lại, cũng là một người thực tiễn không kém. Nhận ba bò, chín trâu ư ? Để coi, từ đời nhà Trần, ở thế kỉ 13, ba thưng

gạo ( mười thưng bằng một đấu ) giá một quan tiền. Bỏ một quan tiền ra mua được một nô tì. Năm quan tiền mua được một mẫu đất. Vậy ba bò, chín trâu giá trị là bao ? Thử tính toán thiếu sách vở một chút coi sao: Một quan mua được một nô tì ! Rõ ràng trâu bò lúc đó quý hơn người, vì sức nô tì đâu làm việc bằng trâu. Có ruộng mà không có trâu làm sao cày, đất không cày làm sao gieo mạ non ? Năng lực của nô tì chỉ có thể sử dụng vào hai việc: Đứng trên bừa, tay cầm roi quất vào mông cho trâu đi; hoặc giả dùng gàu sòng múc nước từ ao mà đổ vào bờ ruộng. Vậy, chắc chắn giá trâu, bò giá cao hơn một nô tì, nhưng có thể rẻ hơn một mẫu ruộng. Cứ cho một con trâu giá hai quan, một con bò giá một quan rưỡi. Vị chi thặng Bờm có hai mươi quan tiền rưỡi. Chu cha, Bờm tậu hơn bốn mẫu đất. Đóng thuế ở bá thổ !. Dưới thời hậu Trần phải đóng hơn bốn quan tiền. Thời Gia Long, nếu ruộng Bờm thuộc loại "nhất đẳng điền", phải đóng hơn tám mươi thăng gạo một năm. Nếu một quan bằng sáu trăm tiền, mà một phụ nữ Việt chặt chiu buôn bán dành dụm tháng ngày để nuôi chồng ăn học đỗ đạt vinh hoa phú quý, ngày về có ngựa cỡi lọng che; thì với số vốn của Bờm đem đầu tư khuếch trương mãi lực, đủ để nuôi hai mươi ông hàn sĩ ăn học...không đỗ tiến sĩ, bằng nhân cũng phải thám hoa. Nhưng Bờm không phải là một nông gia; Bờm lại không có khả năng hoạch định kinh tế, thương mãi. Nhận món hàng to lớn đó chỉ tội "mang tròng vào cổ, rước nghiệp vào thân". Sá chi cá Mè, gỗ Lim, Đồi Mồi lại chẳng làm nên cơm cháo gì. Bụng đang đói đây mà có năm xoi là chắc ăn, yên tâm, khỏe khoắn, có thời giờ lo nghĩ chế biến hàng trăm cái quạt mo khác. Thế thì, năm xoi và nụ cười của thặng Bờm biểu hiện một sự ứng chịu từ nhu cầu thực tế của con người; đồng thời nụ cười của Bờm là một hành vi, một cử chỉ mang đức tính hài hòa, khả ái của một kẻ nghèo, kẻ yếu. Một kẻ yếu sáng suốt, tinh táo chứ không phải là một gã khờ... Và từ đó Bờm và phú ông sẽ thắt chặt mối "giao hảo" gắn bó lâu dài.

Đó là chuyện trao đổi giữa cá nhân và cá nhân. Giả sử sự trao đổi được đặt trên bình diện của một nước có màu cờ riêng, có lãnh thổ được đánh dấu trên bản đồ, có quyền lực nằm trong tay một số ít người trên hàng triệu người, vấn đề trao đổi sẽ phức tạp hơn. Vô hình trung, sự trao đổi ấy vẫn mang hình ảnh của phú ông và thặng Bờm - nếu trao đổi xảy ra giữa một nước giàu và một nước nghèo. Thí dụ, câu chuyện "trao đổi" cách đây bảy, tám năm giữa phú ông-Mỹ và thặng-Bờm-Việt-Nam: Phú ông ra một giá cho hòa bình trên đất Việt là ba tỉ Mỹ kim, nhưng không được đáp ứng, nên ba tỉ cứ bễnh bồng trôi nổi. Bờm không mỉm cười, còn hậm hực, hung hăng chơi "xỏ" một cái làm phú ông Mỹ tê tái mặt mày khắp thế giới. Nay chiếc "quạt mo" đã rách tả tơi, mà Bờm còn bần tiếng, "chơi nổi", đòi cho được món hàng. Phú ông Mỹ giận tím mặt, nhất quyết không cho, để phỏ mặt mày một thời gian tả tơi cho bỏ ghét. Kết quả, cuộc cờ "mặc cả" cứ kéo dài vô tận... Trên phương diện nhân tính mà nhìn - phú ông Mỹ thuộc loại keo kiệt, lòng dạ hẹp hòi; Bờm Việt nam thuộc loại thiếu máu nghệ sĩ, kiêu căng khó thương. Giả thử, Bờm "khả ái" (nice) hơn thì có thể cuộc trao đổi đã êm xuôi, tốt đẹp.

Có thật sự "khả ái" là một điểm trọng yếu để thành đạt, phát triển ấm no, yên vui giữa đời sống xã hội hay không ?

Để chứng minh điều đó, qua bài báo của W. F. Allman với tựa đề "Những chàng khả ái hoàn tất trước" ( *Nice guys finish first* ), đăng trên tạp chí Science số tháng 10, 1984 ), đã trình bày công cuộc nghiên cứu của giáo sư Robert Axelrod qua những cuộc thi đấu cờ bằng thảo chương điện toán ( Computer programming ), có thể áp dụng cho mọi lãnh vực đời sống, trong đó có vấn đề chạy đua vũ khí hạt nhân. Ông Axelrod, giáo sư khoa học chính trị và hành chánh ở đại học Michigan đã bỏ ra 30 năm nghiên cứu để tổ chức một cuộc đấu cờ bằng thảo

chương mà ông gọi là "song quan luận pháp của tù nhân" ( Prisoner's dilemma ). Cái chữ "dilemma" xuất phát từ tục lệ đấu thập niên 1950 ở Âu châu: Một trong hai tội phạm được có cơ hội giảm bản án bằng cách tranh biện buộc tội lẫn nhau; trái lại bản án sẽ nặng hơn, nếu cả hai giữ im lặng.

Mặc dầu bỏ ra gần ba mươi năm, Axelrod vẫn không tìm thấy một thảo chương nào thuộc loại "hoàn hảo nhất" ứng xử trong mọi tình huống. Một lần nữa ông mời các nhà khoa học chính trị, các lý thuyết gia về "cờ" tham dự cuộc đấu. Điều làm tất cả mọi người ngạc nhiên đến thích thú: chiến lược để thắng trận là một thảo chương đơn giản nhất, nó gặt hái ca khúc khải hoàn là do tính chất của sự "tác hợp". Nguyên tắc ván cờ Axelrod bày ra được giải thích đơn giản như sau: Mỗi người tranh giải đòi hỏi phải viết một thảo chương điện toán càng đơn giản càng hay. Sự vận hành qua mỗi bước đi cuối sẽ cho kết quả hoặc C- chỉ sự tác hợp ( cooperation ), hoặc D- chỉ sự ly khai ( defect ), và cuộc đấu sẽ được liên tục trong hai trăm bước đi. Nếu hai thảo chương dự tranh cùng cho kết quả C, mỗi bên nhận 3 điểm. Nếu cả hai cùng có kết quả D, họ chỉ nhận một điểm. Một bên cho kết quả C, một bên D, thì phía C nhận 5 điểm. Có 14 nhân vật dự tranh giải, gồm có tâm lý học gia, nhà khoa học chính trị, toán học gia, kinh tế gia, và các nhà xã hội học. Người thắng giải lại là một thảo chương ngắn nhất (chỉ có bốn dòng), tác giả là Anatol Rapoport thuộc đại học Toronto, gọi là Tíc-cho-Tắc (Tit For Tat) với chiến thuật thật giản dị: Bước đầu là tác hợp ( C ); kế tiếp nó sẽ làm theo những gì mà đối thủ đã làm trong vòng trước. Để có sự công xác lớn hơn, Axelrod mở rộng cuộc đấu. Lần này có 62 người tham dự từ 6 quốc gia; nhưng thảo chương Tíc-cho-Tắc vẫn tiếp tục thắng cuộc. (xin thưa với quý độc giả: chúng tôi không có ý định trình bày cụ thể về nội dung thảo chương, chỉ đề cập sơ về nguyên tắc mà thôi).

Chưa đủ, Axelrod còn thay đổi cấu trúc của cuộc đấu bằng cách áp dụng thảo chương cho thú vật hay cây cối tranh đua trong môi trường sống. Một lần nữa, Tíc-cho-Tắc vẫn đứng hàng đầu.

Nói cách nôm na, thảo chương Tíc-cho-Tắc đánh bại các thảo chương khác là nhờ vào nguyên tắc: bước đi đầu là tác hợp, sau đó sẽ "đáp ứng" với đối thủ một cách nhạy bén ( anh sao tôi sẽ theo vậy! ). Đáp ứng chứ không có nghĩa là "trả đũa", là "thù hận". Đó cũng chính là dấu hiệu của tương quan đồng điệu. Tíc-cho-Tắc là một thảo chương "khả ái", bởi nó không đổ kị với "điểm thắng" của các thảo chương khác, và chẳng bao giờ "ly khai".

Axelrod nhận xét "Một trong những kinh ngạc của tôi là: tôi đang hiểu được giá trị của sự đáp ứng về tính cách khiêu khích. Trước khi đến với dự án này, tôi nghĩ con người nên làm chậm lại sự nóng giận. Cuộc đấu cờ điện toán chỉ dẫn cho thấy: thực tế hay hơn là cần có sự đáp ứng nhanh chóng cho sự khiêu khích. Nếu anh chần chừ, sẽ làm trạng huống chuyển qua dấu hiệu sai lầm nguy hiểm". Ý của Axelrod muốn nói tới giá trị của sự "tác hợp".

Giữa đêm, bất ngờ ông hàng xóm bên cạnh mở nhạc nhảy nhót âm ỉ; thật không có tác dụng chút nào, nếu anh chôn đầu mình trong chiếc gối, bịt hai tai mong rằng lúc nào đó ông hàng xóm sẽ tắt nhạc đi cho anh được tiếp tục ngủ. Anh không có phản ứng tức thời, ông hàng xóm chẳng quan tâm rằng anh đang bực và cho rằng im lặng là dấu hiệu của sự chấp nhận. Kết quả anh sẽ bị đánh thức giữa đêm dài dài.

Đáp ứng chậm trễ có thể tạo ra hậu quả nghiêm trọng hơn. Thí dụ: Mỹ muốn thiết đặt hỏa tiễn Persing ở Âu châu như là một đáp ứng với Nga sơ bố trí hỏa tiễn hạch tâm tầm trung ở các nước thuộc khối Warsaw. Nhưng ông Earl ( trưởng toán hòa đàm hiệp ước Salt 2 ) tiết lộ: thật ra Nga sơ đã có hỏa tiễn nhắm vào Âu châu từ đầu thập niên 60. Một đáp ứng quá chậm trễ như vậy (?) khi cần chạy đua sản xuất vũ khí đã tạo cho người ta một ấn tượng Mỹ đang leo thang vũ khí hạch tâm.

Tương tự như vậy ta có thể nghĩ, trong cộng đồng người Việt có số nhỏ người làm xấu, hoặc có những hành động với ý đồ đen tối mà những người tốt khác, hoặc đoàn thể, cơ quan ngôn luận, báo chí không chịu đáp ứng sẽ tạo nên những hậu quả muộn màng, cay đắng. Trong ý niệm về thời gian, cái gì đã quá muộn màng có nghĩa đã tuột khỏi tầm tay. "Di phếch" trong cuộc đấu cờ của Axelrod là một phản ứng cực đoan đưa tới tai họa nếu so với sự "tác hợp". Axelrod đưa ra thí dụ: Nhật bản tấn công Trân Châu Cảng, vì sự trừng phạt kinh tế của Mỹ đối với sự xâm lăng của Nhật ở Trung hoa. Người Nhật nghĩ rằng quyền lực của họ sẽ vô hiệu năng trong tương lai, nên thay vì từ bỏ quyền lợi của mình ở Trung hoa, họ chọn lựa tấn công Mỹ trước khi mình trở nên yếu hơn.

Axelrod phụ họa thêm - cái quan trọng để nuôi dưỡng sự tác hợp, không phải là tình bạn, lòng tin, những hợp đồng hình thức, nhưng chính là sự "tương quan bền bỉ". Một doanh nhân tham dự trong cuộc đấu của ông đã nói: "Nếu anh có một cuộc 'mặc cả' với ai đó trong một vụ doanh thương trên điện thoại, đừng bao giờ đọc lên bản hợp đồng pháp lý với họ, nếu anh còn tiếp tục làm thương mãi" Tại sao ? Bởi vì anh đã tung ra một "di phếch" tiên khởi qua văn kiện pháp lý để phủ đầu kẻ khác hơn là thái độ thật lòng hợp tác. Ở lãnh vực hôn nhân cũng vậy, hôn lễ là một biểu tượng để xác định hôn phối sẽ ký thác cuộc đời của hai người yêu nhau trong tương lai. Trong khi một cặp vợ chồng không hôn phối, tự coi mình là cá nhân độc lập, không phải là sự tác hợp. Ý niệm của sự "ký thác" trong hôn phối như hai nguồn nước cùng đổ vào cái hồ - "mình với ta tuy hai mà một"... Mặt khác, một cặp vợ chồng có hôn phối, nếu vợ hoặc chồng tự coi mình như một "sản lượng cá nhân" ( individual outcomes ) riêng lẻ, sẽ có nhiều cơ hội đi tới sự phân ly như cặp vợ chồng không hôn phối.

Một vài điểm khác mà nguyên tắc Tíc-Tắc đã tạo sự thăng cuộc: trong lúc nó chóng "giận dỗi", đồng thời nó cũng chóng tha thứ. Sự thành công của nó không phải là sự xảo diệu. Nó đáp ứng bất cứ một hành động đặc biệt nào rất rõ ràng khi được khám phá. Đó là tính chất sáng suốt của sự tác hợp. Trong lãnh vực nghệ thuật và sáng tạo, một tác phẩm nổi danh chưa hẳn là tác phẩm có giá trị, hay ngược lại. Nếu một nghệ sĩ sáng tác khi tự đặt tiêu chuẩn sáng tạo của mình so với các tác phẩm khác về số lượng người biết đến, đến tiếng vang, đến xi-căng-đan của nó thì kết quả họ sẽ thất bại, sẽ chẳng bao giờ có những tác phẩm muôn thuở.

Không có gì tệ hơn khi anh tự mình đóng khung trong biên giới chống cọng bằng cách gạt lọc, tầm chương trích cú từ những nhãn hiệu chống cọng rẻ tiền. Tưởng rằng điều đó có thể tạo nên thành trì tư tưởng thù nghịch. Đó là trạng thái "di-phếch" to tướng. Khi anh đang ở trạng thái "di-phếch", anh chỉ nhìn kẻ khác "một màu". Chẳng hạn màu đỏ. Anh ghét màu đỏ, nên anh nhìn những kẻ mà anh không ưa (hoặc không phải là thân hữu) toàn một màu đỏ chói. Anh chụp mũ, bôi nhọ... Anh tạo nên một biên giới đối nghịch muôn năm.

Điều đó chẳng khác chi những kẻ hò hào một tinh thần chống Tàu, chỉ vì ý thức khủng hoảng giá trị mình là những kẻ thừa kế tinh thần Nguyễn Trãi, Lê Lợi..., nếu không chống.

Bây giờ, chúng ta muốn xóa bỏ mặc cảm chạy trốn, xóa bỏ dơ bẩn quá khứ, cố tìm sự bù đắp tinh thần của một số người bằng cách hò hào chống chủ nghĩa cộng sản trên khắp thế giới, chống Nga xô triệt để, cố vô Mỹ chạy đua vô khí hạch tâm. Dĩ nhiên, điều đó không làm cho mấy ông Cộng Hòa trở nên "cộng chiến" hơn; cũng không làm cho mấy ông Dân Chủ sẽ trở nên hòa hoãn. Chắc chắn chẳng ảnh hưởng chi tới đường lối đối ngoại của Mỹ nốt. Kết quả tinh thần cực đoan của một số ít người đã làm trong bao nhiêu năm qua là: thể chất và thần kinh sẽ hao mòn và tiêu tụy thêm...

Khi mọi người đón nhận nguồn tin sẽ có bang giao giữa Mỹ và Việt Nam cộng sản, có người đã vội vã chống đối, rằng: như thế là sẽ có ảnh hưởng tai hại cho "sự nghiệp trở về"... là lung lay thành trì tư tưởng và quyền lợi vật chất xây dựng trong mười năm qua. Lung lay ở đâu? Ở tinh thần của những kẻ đánh cắp gia tài đất nước đem đổ xuống biển Đại Tây dương, nay lại tinh chuyện mò vàng ở bể Nam để hiến dâng cho chủ mới!... Thời gian trôi giạt mười năm quá đủ để "phú ông" và "thằng Bờm" ngồi lại đối mặt với nhau. Đẳng nào sự trao đổi cũng đã xảy ra. Ván cờ đã hỏng thì bày lại ván cờ mới. Quá khứ xin hãy về châu tổ tiên. Khi chúng ta còn ý thức mình đang sống, đang thở là ý thức được thực tại và tương lai. Vấn đề yên vui và no ấm của người dân Việt tùy thuộc vào những kẻ biết áp dụng nguyên tắc Tíc-cho-Tắc. Đó không phải là niềm mơ ước của một số người, mà của hàng chục triệu người. Axelrod viết: "Ngày nay vấn đề quan trọng nhất mà nhân loại đang gặp phải của kỷ nguyên bang giao quốc tế là những quốc gia "độc-lập-tự-ngã" đang đối đầu với nhau trong tình trạng gần như vô chính phủ. Cách tốt nhất để thoát ra khỏi tình trạng đó là mỗi nước nên áp dụng đồng bộ nguyên tắc Tíc-cho-Tắc."

Những kẻ sa địch, hiểu chiến có thể tạo nên chiến tranh, nhưng chưa hẳn là có thể đẩy những người chiến đấu từ hai phía trở thành những kẻ thù nghịch. Allman, tác giả bài báo kể lại câu chuyện trong đệ nhất thế chiến ( từ nhật ký của một sĩ quan tên Wilton ): Lúc đó là mùa thu 1915, đại úy J.R. Wilton thuộc quân đội Anh đang ngồi uống trà với các chiến hữu trong bùn lầy gần Armentieres nước Pháp. Bỗng một quả đạn súng cối rơi vào trại, nổ tung. Binh sĩ Anh tức tốc vào giao thông hào chuẩn bị chiến đấu, miệng thì chửi thề lính Đức. Từ một khoảng đất trống, một lính Đức bất ngờ xuất hiện trên giao thông hào, ngay trước mặt Wilton, hẳn là lớn "Chúng tôi rất hối tiếc về việc xảy ra. Mong rằng không một ai bị thương. Đây không phải là lỗi của chúng tôi, mà là pháo binh mắc dịch của bọn Phổ". Thế rồi sự ngưng chiến hòa dịu cứ tiếp tục xảy ra giữa hai bên. Đôi khi hòa bình xảy đến qua những thỏa ước, hoặc binh sĩ tự động ngưng bắn, hoặc bắn vu vơ vào khoảng không...

Máu me và chết chóc không phải do lỗi của binh sĩ từ hai phía; nó gây nên bởi vài bộ óc chậm tiến, cũ kỹ, nhưng lại "thép quá tôi". Đó là những bộ óc đã đi ra ngoài thực tại và không có trong tương lai. Nhưng hiện tại "nó" đang nằm ở giữa cái vòng tròn chất ngất hàng triệu mơ ước được giải phóng sức người. Chúng ta tìm cách huỷ diệt nó có nghĩa là phá huỷ hằng triệu ước mơ bằng thứ chiến thắng "body count". Xác người càng cao, kẻ gây sự càng ném mùi thất bại. Nếu chúng ta đẩy kẻ muốn đối thoại, hợp tác vào chân tường là tạo cơ hội cho những đầu óc khốn khổ, biến sở đoàn thành những sở trường thật xấu. Kẻ không chịu tác hợp là người có lỗi.

Trước khi chấm dứt câu chuyện "tâm phào" này, chúng tôi xin phép được nhắc nhở quý vị thương nước, thương dân "quá", nên đang say mê quyền lực, thích làm lãnh tụ và cai trị dân một điều: Tất cả những người Việt từ Lạng Sơn cho đến mũi Cà Mau, hiện tại đang thực sự cần những nắm xôi.

Tháng 11/85